

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TIỆN ÍCH NAM TỪ LIÊM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TIỆN ÍCH NAM TỪ LIÊM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM TU LIEM INVESTMENT AND FACILITY DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NAM TU LIEM IFD.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107852857

3. Ngày thành lập: 18/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2 Chương Dương Độ, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513

4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
5.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý; Môi giới	4610
7.	Bán buôn đồ uống	4633
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu;	4649
9.	Bán buôn tổng hợp	4690
10.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
11.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
15.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
16.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
18.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
19.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện	8610
20.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
21.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Nhà thuốc;	8699

22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;	4719
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
24.	Giáo dục tiểu học	8520
25.	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà tổ chức các sự kiện thể thao, có hoặc không có cơ sở; - Hoạt động của các vận động viên và những người chơi thể thao bằng tài khoản sở hữu cá nhân, trọng tài, người bấm giờ .v.v; - Hoạt động của các liên đoàn thể thao và các ban điều lệ; - Hoạt động liên quan đến thúc đẩy các sự kiện thể thao; - Hoạt động của các chuồng nuôi ngựa đua, các chuồng nuôi chó và các gara ô tô; - Hoạt động của các khu săn bắt và câu cá thể thao; - Hoạt động hỗ trợ cho câu cá và săn bắn mang tính thể thao hoặc giải trí.	9319
26.	Xây dựng nhà các loại	4100
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
29.	Giáo dục mầm non	8510
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
33.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
34.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
35.	Bán buôn thực phẩm	4632
36.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
39.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
40.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
41.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530

43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
44.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
45.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
46.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
47.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
48.	Đào tạo cao đẳng	8541
49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
50.	Phá dỡ	4311
51.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
52.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
53.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
54.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
55.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9321

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TCT	Số 2 Chương Dương Độ, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.500.000	55.000.000.000	55,000	0100231603	
			Tổng số	5.500.000	55.000.000.000	55,000		
2	ĐỖ HÀ PHƯƠNG	Số 38 Tô Hiến Thành, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000.000	30.000.000.000	30,000	B4491240	
			Tổng số	3.000.000	30.000.000.000	30,000		
3	NGUYỄN THU TRANG	Số 17, ngách 119/26 Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	15,000	011825191	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ HÀ PHƯƠNG**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *15/10/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: *B4491240*

Ngày cấp: *15/09/2010*

Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 38 Tô Hiến Thành, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 1408, tòa nhà Vincom, số 114 Mai Hắc Đế, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*